



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Phòng Thông tin - Văn hóa

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh

Hà Nội, Việt Nam

(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO HOA KỲ

TRIỂN VỌNG KINH TẾ, 5/2001

CUỘC CHIẾN CHỐNG NẠM RỬA TIỀN

TIẾN HÀNH RỬA TIỀN: THEO DẤU ĐỒNG TIỀN

Lester M. Joseph, Trưởng trợ lý

Ban Phụ trách Tịch biên Tài sản và Việc rửa tiền, Bộ Tư pháp Hoa Kỳ

Ngài Lester M. Joseph, Trưởng trợ lý, Ban Phụ trách Tịch biên Tài sản và Việc rửa tiền, Bộ Tư pháp Hoa Kỳ nói rằng một số cuộc điều tra của Hoa Kỳ đã thành công trong việc phá vỡ những đường dây rửa tiền.

Ông cũng nói rằng thường thì việc thực hiện pháp luật Hoa Kỳ bị thất bại do sự phức tạp của những điều luật của nước ngoài cũng như sự thiếu hợp tác của chính phủ nước ngoài.

Ông nói rằng để đẩy mạnh sự hợp tác thì chính phủ Hoa Kỳ phải chia sẻ những khoản tiền lấy được từ bọn tội phạm cho các nước có thể làm những gì có thể được hay những nước giúp đỡ cho việc bắt giữ tài sản của bọn rửa tiền.

Từ khi quyển sách nổi tiếng về vụ tai tiếng Watergate có tên "Tất cả những người đàn ông của tổng thống" được viết ra thì "theo dấu đồng tiền" đã trở thành một câu cửa miệng khi muốn nói đến việc đối phó với giới tội phạm. Câu cửa miệng này do các cơ quan thực thi pháp luật Hoa Kỳ tạo ra. Từ những năm 70, chính phủ Hoa Kỳ đã nhấn mạnh cách tiếp cận 3 chiều để chống lại tội phạm: truy tố những tội phạm nguy hiểm, theo dấu vết đồng tiền qua những cuộc điều tra về rửa tiền; bắt giữ tiền và công cụ hành nghề của bọn tội phạm. Chỉ với cách theo dấu đồng tiền thì chúng ta mới có thể phát hiện ra toàn bộ quy mô của tội phạm và tổ chức phạm pháp mới có thể bị tiêu diệt.

Khi chính phủ Hoa Kỳ ban hành luật chống rửa tiền đầu tiên vào năm 1986 thì họ cũng đã xác định được cơ bản đầu là vấn đề trong nước. Từ năm 1986, nạn rửa tiền trở thành một vấn đề toàn cầu, bao gồm cả giao dịch tài chính quốc tế, buôn lậu tiền qua biên giới, và phạm tội ở một nước nhưng rửa tiền ở nước khác. Tiền tệ, các công cụ tiền tệ, các luồng vốn giao dịch qua phương tiện điện tử có thể dễ dàng vượt qua biên giới của các quốc gia, cho phép tội phạm ở các nước khác cất giấu tiền tại Hoa Kỳ và cho phép những tên tội phạm Hoa Kỳ giấu những khoản tiền bất chính của chúng ở hàng trăm nước trên thế giới mà không phải lo lắng rằng những hoạt động chúng sẽ bị pháp luật phát hiện.

Tuy nhiên, bất chấp những thay đổi mà chúng ta đang chứng kiến trong thế giới tài chính, thì vấn đề cơ bản đối với những kẻ rửa tiền, đặc biệt là những khoản tiền từ việc buôn bán ma túy bất hợp pháp vẫn còn tồn tại là cất giấu và chuyển những khoản tiền mặt bất chính khổng lồ. Vì lý do này, thậm chí trên phạm vi quốc tế, điều quan trọng mà Chính phủ Hoa Kỳ nhấn mạnh là trong công đoạn đầu tiên của việc rửa tiền, những kẻ rửa tiền sẽ tìm cách đưa những khoản tiền bất hợp pháp vào hệ thống tài chính.

Kết quả của việc tập trung những nỗ lực vào công đoạn này là những ngân hàng và công ty tài chính Hoa Kỳ đã và đang giữ đầu mối chống lại việc đưa những khoản tiền mặt bất hợp pháp vào hệ thống tài chính. Cho dù có một số

trường hợp ngoại lệ xảy ra nhưng chúng ta cũng đã rất thành công trong việc ngăn chặn những kẻ rửa tiền tiếp cận với những ngân hàng Hoa Kỳ. Và kết quả là những kẻ rửa tiền ngày càng phải dựa vào những cơ chế quốc tế và những thể chế tài chính phi truyền thống để rửa những khoản tiền bất hợp pháp của chúng. Một số phương pháp rửa tiền thường xuyên được sử dụng bao gồm việc lưu hành một lượng tiền buôn lậu lớn, rửa tiền bằng cách giao dịch thương mại qua hệ thống đổi đồng Peso ở thị trường chợ đen Colombia; và sử dụng dịch vụ kinh doanh tiền như gửi tiền điện tử, dịch vụ casas de cambio, dịch vụ gửi tiền qua các công ty, séc du lịch, và séc chuyển khoản. Ở đây tôi muốn bàn về một số cuộc điều tra rất thành công gần đây đã phá vỡ được những đường dây sử dụng những phương pháp rửa tiền này.

CHIẾN DỊCH THUẦN HÓA CHÚ LỬA

Ngày 1 tháng 7 năm 1998, trưởng phòng tài chính, chủ tịch và phó chủ tịch của công ty Supermail, Inc., một công ty séc chuyển khoản đã bị bắt vì tham gia vào một vụ rửa tiền trong một vụ điều tra kéo dài hai năm do Văn phòng ở Los Angeles của Cục điều tra Liên bang và Phòng cảnh sát Los Angeles tiến hành. Theo hồ sơ, công ty này là một trong những công ty séc chuyển khoản lớn nhất hoạt động ở Tây Hoa Kỳ và sẽ là một trong những đại lý chuyển tiền hàng đầu ở Hoa Kỳ cung cấp dịch vụ cho Mexico và Châu Mỹ La tinh.

Ba thành viên ban quản trị cùng với sáu nhân viên và các công sự đã bị bắt sau khi Đại bồi thẩm đoàn liên bang đã đưa ra bản cáo trạng với 67 điểm kết tội 11 bị cáo bao gồm cả công ty Supermail có âm mưu rửa tiền, né tránh yêu cầu báo cáo về lưu hành tiền tệ và chiếm đoạt tài sản một cách bất hợp pháp.

Mục tiêu đầu tiên của cuộc điều tra là quỹ của công ty ở Reseda, California. Những người điều tra dưới vỏ bọc bí mật đã tiếp cận với người quản lý, người đã đồng ý rửa những khoản tiền "ma túy" với khoản phí tiền mặt. Đặc biệt người quản lý chuyển một số lượng tiền mặt lớn thành giấy lệnh chuyển tiền của công ty. Khi có một lượng tiền lớn cần được rửa người quản lý sẽ yêu cầu các cộng sự làm việc ở những khu vực khác giúp đỡ. Khi một người quản lý mới điều hành những hoạt động ở chi nhánh Reseda vào tháng 4 năm 97 thì anh ta đưa tới công ty một số nhân viên. Những nhân viên này được phép phát hành những phiếu gửi tiền và chuyển một lượng tiền bất chính lớn tới một tài khoản bí mật ở Miami, trong khi số tiền để duy trì hoạt động vẫn nằm trong quỹ của công ty.

Tổng cộng các bị cáo đã rửa hơn 3 triệu đôla tiền "ma túy". Người ta cho rằng đây là một trong những vụ điều tra chống lại nạn rửa tiền nhằm vào giới kinh doanh séc chuyển khoản lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ. Trong trường hợp các bị cáo bị buộc tội rửa tiền thì chúng sẽ bị từ 46 đến 72 tháng tù giam.

CHIẾN DỊCH CÔNG VIỆC MẠO HIỂM

Từ khi hầu hết các đường dây rửa tiền với quy mô lớn bao gồm cả những khoản tiền buôn bán ma túy thì nạn rửa những khoản tiền của tội phạm "cổ cồn" ngày càng trở thành một hiện tượng nghiêm trọng. Chiến dịch Công việc mạo hiểm do Cục Hải quan Liên bang và FBI tiến hành vào năm 1994 sau khi một bọn lừa đảo đăng quảng cáo trên một số tờ báo và ấn phẩm kinh doanh lớn của Hoa Kỳ. Những tin quảng cáo này đưa ra những đề nghị cho vay vốn đối với các chủ hãng kinh doanh với "khoản phí trả trước". Các nạn nhân trên toàn thế giới bắt đầu trả những khoản tiền lãi trả trước từ 50.000 đến 2,2 triệu đôla để có thể vay được vốn. Sau khi trả khoản tiền này, các nạn nhân được yêu cầu ký một bản hợp đồng yêu cầu họ ngay lập tức mở thư tín dụng từ 2 đến 20 triệu đôla làm tiền thế chấp cho khoản vay. Nếu các nạn nhân không thể mở thư tín dụng với một khoản tiền lớn như vậy ngay lập tức, bọn lừa đảo bảo rằng họ đã vi phạm điều khoản của hợp đồng và giữ tiền lãi trả trước của họ. Trên thực tế những kẻ chủ mưu của kế hoạch này biết rằng các nạn nhân sẽ không thể đáp ứng được các điều khoản của hợp đồng và bằng cách đó chúng đã chiếm của các nạn nhân những khoản tiền lãi trả trước.

Để che đậy số tiền chúng đã ăn cắp, những kẻ lừa đảo này mở ngân hàng Caribbean American Bank ở Antigua và Barbuda vào năm 1994. Cục Hải quan Liên bang và FBI đã phát hiện ra rằng ngân hàng này chỉ hoạt động bề ngoài,

là một trong 18 ngân hàng hoạt động dưới sự kiểm soát của Ngân hàng quốc tế Châu Mỹ (A.I.B, Ltd) ở Antigua. Cả hai ngân hàng này bị đóng cửa do tội lừa đảo. Dùng những ngân hàng này và vô số những công ty bình phong khác, bọn lừa đảo này có thể mua máy bay, thuyền đua, xe cộ, bất động sản, và những tài sản khác bằng các khoản tiền lừa đảo. Một số bị cáo phát hành những thẻ tín dụng lớn - dưới tên của những công ty bình phong - qua hệ thống ngân hàng ở Antigua, vì vậy chúng có thể tiêu thụ những khoản tiền ăn cắp bằng thẻ tín dụng ở khắp nơi trên thế giới.

Ít nhất 400 người trên thế giới bị mất tiền trong vụ lừa đảo này. Nhưng mục đích của bọn chúng là còn lừa thêm nhiều người hơn nữa. Tổng số tiền của vụ lừa đảo này có thể sẽ không bao giờ được tiết lộ, nhưng người ta ước tính khoảng 60 triệu đôla. Kể từ đó 19 người đã bị kết án trong Chiến dịch Công việc mạo hiểm. Hoa Kỳ đang tìm cách dẫn độ một bị cáo ở Antigua bị buộc tội thành lập ngân hàng Caribbean American Bank cho bọn lừa đảo cũng như dẫn độ một bị cáo khác từ Thái Lan về.

NHỮNG VỤ VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN HỆ THỐNG CHUYỂN ĐỔI ĐỒNG PESO CHỢ ĐEN

Chiến dịch Khinh công: Một trong những chiến dịch thành công gần đây tấn công vào hệ thống thị trường chợ đen chuyển đổi đồng peso là chiến dịch Khinh công- cuộc điều tra do Cục Hải quan Liên bang tiến hành. Từ 3/1997 đến 5/1999, các nhân viên tham gia chiến dịch Khinh công đã chiếm được lòng tin của bọn môi giới buôn bán đồng peso Colombia làm việc cho các trùm buôn ma túy Colombia, chúng trao cho các nhân viên mật những khoản tiền mặt khổng lồ thu được từ việc buôn ma túy. Những nhân viên này đưa các khoản tiền mặt đó vào các tài khoản do Chính phủ kiểm soát.

Sau mỗi phi vụ, những kẻ đổi tiền peso lại chỉ thị cho các nhân viên mật chuyển tiền vào các tài khoản ngân hàng đã được chỉ định. Thông qua hệ thống thị trường chợ đen chuyển đổi đồng peso Colombia, bọn môi giới đổi tiền peso đã lấy đồng peso thu được từ việc nhập khẩu hàng hóa Mỹ để đổi thành đồng đôla ở các tài khoản bí mật. Bọn này sẽ gởi vào các tài khoản ngân hàng của các nhà xuất khẩu Mỹ khoản tiền đôla như một khoản thanh toán cho hàng hóa mà nhà nhập khẩu Colombia đã nhận được cũng như cho các bên thứ ba liên quan đến hệ thống chuyển đổi này. Kết thúc chu kỳ rửa tiền đó, các nhà nhập khẩu Colombia nhận được lời xác nhận là việc chuyển tiền đôla đã hoàn tất và trả cho bọn môi giới buôn bán đồng peso khoản tiền tương đương bằng đồng peso. Sau đó, bọn này sẽ nộp peso cho các trùm buôn ma túy Colombia.

Chiến dịch Khinh công đạt được kết quả với 14 bản cáo trạng và 29 bị cáo; 12 tên bị kết án về tội rửa tiền hoặc tham gia buôn bán ma túy đã bị tống giam. Ngoài ra, các vụ việc dân sự cũng được khởi tố xét xử các tài khoản ngân hàng đã nhận những khoản thu được từ buôn bán ma túy ở Mỹ cũng như ở các nước khác.

Chiến dịch Juno: Cũng như vậy, chiến dịch Juno kết hợp được năng lực của Cục Phòng chống Ma túy, Phòng Điều tra Hình sự Hải quan Nội địa và Văn phòng Chương lý Liên bang ở Atlanta thành một lực lượng điều tra đặc nhiệm chống rửa tiền. Vào 12/1999, đại bồi thẩm đoàn liên bang đặt ở Atlanta kết án 5 bị cáo từ Colombia dính líu đến hệ thống rửa tiền và buôn bán ma túy với vòng quay hàng triệu đôla. Theo sự chỉ đạo của những kẻ hiện nay là bị cáo, các nhân viên bí mật tham gia chiến dịch Juno đã từng giữ những khoản lợi nhuận thu được từ ma túy từ 100.000 đến 500.000 đôla Mỹ. Các khoản thu được từ ma túy cũng được rải ở những thành phố khác của Mỹ như Dallas, Huston, New York, Newark, Providence, Chicago, cũng như ở Madrid và Rome.

Những người tham gia chiến dịch Juno sau đó đã chuyển tiền từ những thành phố nói trên đến tài khoản bí mật ở Atlanta. Theo chỉ thị của những kẻ (hiện nay đã bị kết án), tiền được chuyển tiếp đến hàng loạt các tài khoản ở Mỹ và trên toàn thế giới. Cũng như trong chiến dịch Khinh công, lợi nhuận thu được từ ma túy ở chiến dịch này được hợp pháp hóa thông qua hệ thống chuyển đổi đồng peso chợ đen, khi bọn môi giới đổi tiền peso đã lấy đồng peso thu được từ việc nhập khẩu hàng hóa Mỹ để đổi thành đồng đôla ở các tài khoản bí mật. Và một lần nữa các vụ việc dân sự lại được khởi xướng để thu hồi những khoản tiền đã chuyển vào các tài khoản nội địa và nước ngoài.

NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG CÁC VỤ CHỐNG RỬA TIỀN QUỐC TẾ: CHIẾN DỊCH CASABLANCA

Chiến dịch Khinh công và Juno thu được thắng lợi không chỉ trên phương diện điều tra tội phạm, kết tội, kết án và tịch thu tài sản mà còn phát hiện và tiêu diệt một phần của hệ thống chuyển đổi đồng peso chợ đen. Những vụ việc trong hai chiến dịch điều tra này đã cho thấy những khó khăn, phức tạp trong việc bắt giữ các khoản thu nhập bất chính khi chúng đã được chuyển ra khỏi Hoa Kỳ, đặc biệt khi thông qua các tài khoản vãng lai.

Thứ nhất, mỗi khi muốn tiếp cận các ngân hàng hải ngoại có văn phòng đại diện ở nước ngoài, các nhà chức trách thực thi pháp luật của Mỹ thường đụng phải khó khăn khi muốn xác định nguồn gốc thực sự của khoản tiền và thẩm quyền tài phán tiến hành việc bắt giữ tài sản. Thậm chí khi các nhà thực thi pháp luật Mỹ đề nghị các cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại giúp đỡ, khả năng bắt giữ những khoản tiền đó phụ thuộc vào sự lãnh mạnh của luật lệ ở nước đó mà nhiều lúc mâu thuẫn với luật pháp Hoa Kỳ và phụ thuộc vào sự hợp tác của chính quyền sở tại.

Hơn nữa, những hạn chế của luật pháp Hoa Kỳ có thể nảy sinh những tranh cãi phức tạp và tốn nhiều thời gian về thẩm quyền và địa điểm xét xử đối với một vụ việc bắt giữ tiền. Trong nhiều trường hợp các nhà thực thi pháp luật của Hoa Kỳ không biết được điểm đến cuối cùng và người nhận của những khoản tiền được gửi qua tài khoản vãng lai và chỉ xác thực sự kiện như một việc đã rồi.

Các vấn đề phức tạp do tài khoản vãng lai gây ra không chỉ nảy sinh trong các vụ việc bắt giữ tiền trong chiến dịch Khinh công và Juno mà còn ở những vụ việc khác. Ví dụ như trong chiến dịch Casablanca truy tố việc rửa tiền ở Los Angeles liên quan đến các ngân hàng nước ngoài và tài khoản vãng lai của họ, các công tố viên của Washington D.C đã khởi tố dân sự ở Quận Colombia đối với những khoản tiền đã được chuyển khoản vào các tài khoản nước ngoài. Những nỗ lực của chúng ta để có được các khoản tiền đó đưa lại những kết quả khác nhau phụ thuộc vào nước mà chúng được chuyển đến. Trong một số trường hợp, chúng ta nhận được sự hợp tác từ phía các đồng sự nước ngoài, nhưng một số trường hợp khác lại không nhận được sự hợp tác đó. Trong một số trường hợp, khi có sự hợp tác thì rắc rối và tranh cãi lại nảy sinh về địa điểm và thẩm quyền tố tụng cũng như về nguồn gốc thực sự của khoản tiền.

Ví dụ như trong một trường hợp tiền được chuyển vào tài khoản ngân hàng ở nước ngoài. Sau khi đã khởi kiện dân sự, Bộ tư pháp đề nghị Chính phủ nước sở tại trợ giúp phong tỏa các khoản tiền theo tinh thần của Công ước Viên 1988. Kết quả là các đồng sự nước ngoài của chúng ta đã thẩm vấn nhân viên của ngân hàng và phát hiện ra rằng ngân hàng có tài khoản mà các khoản tiền đó được chuyển đến có trụ sở ở nơi khác.

Theo tinh thần hiệp ước hỗ trợ tư pháp với nước thứ hai, Bộ Tư pháp thông báo cho các cơ quan có thẩm quyền ở đó biết là chúng ta có trong tay thông tin về việc chuyển tiền thu được từ ma túy vào các tài khoản ngân hàng thuộc thẩm quyền tài phán của họ. Do luật pháp của nước sở tại chỉ công nhận sự hỗ trợ về mặt hình sự và không hỗ trợ về mặt dân sự, chính quyền ở nước đó đã tự mở cuộc điều tra dựa trên thông tin mà chúng ta cung cấp và sau đó đã phong tỏa các tài khoản. Nhân đây cũng xin lưu ý là trước khi tòa phán quyết thì không ai bị coi là tội phạm cả nên việc làm trên không công bằng cho dù các khoản tiền đó có thể thu được bằng con đường tội phạm. Hơn nữa, ngân hàng không hề có một bất động sản hay chi nhánh nào thuộc thẩm quyền xét xử của tòa án sở tại, và mọi tài sản bảo đảm cho các trái vụ của ngân hàng đều nằm ở nước khác. Cuối cùng, sau khi lần hết vòng, đã phát hiện ra rằng tài sản mà chúng ta theo dõi có thể là nằm ở tài khoản vãng lai của ngân hàng nước ngoài tại một ngân hàng Hoa Kỳ ở thành phố New York.

Quả thực, ở đây có rất nhiều những cản trở cho triển vọng thành công của việc tịch biên tài sản bằng những thủ tục dân sự bởi lẽ tiềm ẩn sự tranh cãi về thẩm quyền: những tài sản bị nghi ngờ thực sự "nằm" ở tài khoản vãng lai của ngân hàng nước ngoài ở New York - mặc dù Quận Colombia mới thực sự có thẩm quyền tài phán tương ứng để tịch biên tài sản bằng thủ tục dân sự. Điều này cho thấy những khó khăn mà chúng ta sẽ gặp phải khi tìm kiếm, phát hiện, bắt giữ và tịch biên những khoản tiền ở các tài khoản vãng lai của các ngân hàng nước ngoài.

Điều đáng chú ý là những ví dụ trên đây tái tạo lại những tình huống khi các chính phủ nước ngoài hợp tác với những đề nghị của Hoa Kỳ. Trong nhiều trường hợp, không có được sự hợp tác như vậy và những khó khăn càng tăng lên bội phần khi chúng ta gặp phải nền pháp luật về bí mật ngân hàng không chịu hợp tác.

HỢP TÁC QUỐC TẾ VÀ CHIA SẺ TÀI SẢN THU ĐƯỢC

Để chiến thắng những kẻ rửa tiền quốc tế, đòi hỏi các quốc gia trên toàn thế giới phải cùng nhau hành động nhằm trao đổi thông tin và hợp tác trong điều tra và tịch thu tài sản. Đã thành sách lược và thực tiễn của Hoa Kỳ là theo thẩm quyền luật định Chính phủ Hoa Kỳ chia sẻ các khoản thu được trong những vụ bắt giữ thành công với các nước đã giúp đỡ Hoa Kỳ một cách đặc lực hoặc một cách cơ bản trong việc tịch thu những tài sản thuộc thẩm quyền tài phán của Hoa Kỳ. Vào tháng 6/2000, Bộ Tư pháp với sự đồng ý của Ngoại trưởng Hoa Kỳ đã chuyển 169 triệu USD cho 26 nước vì đã hỗ trợ trong việc bắt giữ tài sản. Chúng ta tin tưởng rằng tài sản được chia cho các nước sẽ tăng cường sự hợp tác quốc tế trong việc bắt giữ tài sản, thúc đẩy các nước hành động cùng nhau, cho dù tài sản đó nằm ở đâu hay dưới thẩm quyền của ai. Vấn đề quan trọng nhất là tách thu nhập tội phạm khỏi giới tội phạm.

Chiến lược tổng thể chống lại việc buôn bán ma túy và hoạt động tội phạm có tổ chức cần phải tập trung hướng vào khía cạnh tài chính của hoạt động tội phạm. Để thực hiện điều này, cần có những luật lệ có tính khả thi có thể trừng trị việc rửa tiền, quy định được việc tịch thu, bắt giữ tài sản và tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác quốc tế. Hơn nữa, hàng loạt những biện pháp điều tiết như sự kiểm tra toàn diện ngân hàng, hệ thống giám sát những hoạt động đáng ngờ rất cần thiết để phát hiện và ngăn chặn rửa tiền. Chỉ có hoạt động cùng nhau trong một tổ chức và trên mức độ toàn cầu, chúng ta mới có thể ngăn được dòng chảy của lợi nhuận tội phạm và làm tê liệt các tổ chức tội phạm.

Toàn văn bằng tiếng Anh: <http://usinfo.state.gov/journals/ites/0501/ijee/justice.htm>